

Số: **06/2022/QĐST-DS**

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thanh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Minh Hoa

Ông Lưu Văn Thiệm

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 63/2021/TLST - DS ngày 12 tháng 5 năm 2021;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn: Ban quản trị CT**

Địa chỉ: nhà CT1 – B chung cư CT1, xã V, huyện H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Minh D – Trưởng ban quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Nguyễn Xuân S – Phó trưởng ban

Bà Đinh Thị T – Thành viên Ban quản trị

***Bị đơn: Công ty cổ phần A**

Trụ sở: Số 107 đường N, phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Viết S, Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1984
HKTT: Tổ 30 phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ban quản trị CT và Công ty cổ phần A thống nhất xác định sau khi đối trừ toàn bộ các khoản tiền mà Công ty cổ phần A đã chi từ nguồn tiền kinh phí bảo trì và số tiền kinh phí bảo trì Công ty cổ phần A đã trả cho Ban quản trị CT thì tính đến ngày 31/3/2022, Công ty cổ phần A phải có nghĩa vụ trả cho Ban quản trị CT số tiền kinh phí bảo trì đã thu của 499 căn hộ là 4.993.753.556 (bốn tỷ chín trăm chín mươi ba triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn năm trăm năm mươi sáu) đồng.

Số tiền kinh phí bảo trì 4.993.753.556 đồng chưa thanh toán được hai bên thỏa thuận thanh toán thành 02 đợt như sau:

Đợt 1: Chậm nhất vào ngày 30/9/2022 Công ty cổ phần A có nghĩa vụ trả cho Ban quản trị CT số tiền kinh phí bảo trì tối thiểu là 2.500.000.000 (hai tỷ năm trăm triệu) đồng.

Đợt 2: Chậm nhất vào ngày 31/3/2023, Công ty cổ phần A có nghĩa vụ trả cho Ban quản trị CT số tiền kinh phí bảo trì còn lại là: 2.493.753.556 (hai tỷ bốn trăm chín mươi ba triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn năm trăm năm mươi sáu nghìn) đồng và toàn bộ số tiền lãi của số tiền kinh phí bảo trì phải thanh toán cho đến khi thanh toán xong.

Phương thức thanh toán: Công ty cổ phần A thực hiện chuyển khoản tiền vào tài khoản số 0711000018888 tại Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam – chi nhánh Thanh Xuân. Đơn vị thụ hưởng: Ban quản trị CT.

Kể từ ngày 01/4/2022, Công ty cổ phần A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo lãi suất kỳ hạn 13 tháng của Ngân hàng V công bố tại thời điểm thanh toán của số tiền kinh phí bảo trì chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền kinh phí bảo trì.

Trong trường hợp Công ty cổ phần A không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán của bất cứ kỳ thanh toán nào theo thỏa thuận nêu trên cho Ban quản trị CT thì Ban quản trị CT có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thực hiện kê biên, phát mại tài sản của Công ty cổ phần A để thu

hồi toàn bộ số tiền kinh phí bảo trì và số tiền lãi của số tiền kinh phí bảo trì chưa thanh toán.

Về án phí: Ban quản trị CT phải chịu 28.248.500 (hai mươi tám triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả Ban quản trị CT số tiền 30.495.500 (ba mươi triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn năm trăm) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0017595 ngày 10/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Công ty cổ phần A phải chịu 28.248.500 (hai mươi tám triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thanh Tú